

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN EA KAR
TỈNH ĐẮK LẮK

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 47/2021/HSST

Ngày: 23 -9-2021.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN EA KAR, TỈNH ĐẮK LẮK

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Mai.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Y Nik ÊBan.

2. Bà Nguyễn Thị Tuyết.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Y Kăn Niê, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa:*** Ông Lê Thành Thước - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 47/2021/TLST – HS ngày 30 tháng 8 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 48/2021/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo: **Bùi Tự N**, sinh ngày: 1992 tại huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

Nơi cư trú: Thôn 1A, xã N, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 6/12; con ông Bùi Văn Đ, sinh năm 1972 và con bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1974; bị cáo chưa có vợ con; tiền sự: Không; tiền án: Có 03 tiền án, cụ

thể: Ngày 03/7/2013, bị Toà án nhân dân huyện K xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án sơ thẩm số 45/2013/HSST; Ngày 17/12/2013, bị Toà án nhân dân huyện K xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” theo bản án sơ thẩm số: 107/2013/HSST; Ngày 25/11/2016, bị Toà án nhân dân huyện K xử phạt 03 năm tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo bản án sơ thẩm số 52/2016/HSST, ngày 12/8/2019 chấp hành xong hình phạt, nhưng chưa được xoá án tích; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/05/2021, hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện K, tỉnh Đắk Lắk (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- Người làm chứng:

+ Ông Trần N, sinh năm: 1953 – Vắng mặt.

Địa chỉ: Tổ dân phố 3A, thị trấn K, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

+ Ông Trịnh Việt C, sinh năm: 1951 – Vắng mặt.

Địa chỉ: Tổ dân phố 3A, thị trấn K, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 12/5/2021, Bùi Tự N, là đối tượng nghiện ma túy đi bộ đến sân bóng đá thuộc tổ dân phố 2B, thị trấn K, huyện K để mua ma túy đá của một người đàn ông (không rõ nhân thân lai lịch) với giá 200.000đ, mục đích để sử dụng. Sau khi mua được ma túy, N mang về cắt làm đôi thành 02 gói, lấy một ít ra sử dụng, số còn lại cất giấu trong gói thuốc lá WAR HORSE. Khoảng 10 giờ 15 phút ngày 27/5/2021, N đi bộ đến quán cà phê Bazan thuộc tổ dân phố 3A, thị trấn K, để uống cà phê thì bị Công an huyện K phát hiện, bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy; thu giữ trong túi áo khoác của N 01 gói thuốc lá WAR HORSE, có chứa 02 gói nhựa màu trắng, bên trong chứa chất rắn dạng tinh thể trong suốt, 01 ống thủy tinh, 01 ống hút nhựa màu trắng xanh và 01 nắp chai nước suối bằng nhựa màu trắng (N

khai nhận là ma túy đá và dụng cụ mang theo mục đích để sử dụng). Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, tiến hành niêm phong thu giữ 02 gói nhựa màu trắng, bên trong chứa chất rắn dạng tinh thể trong suốt và các tang vật liên quan theo đúng quy định.

Trong quá trình khám nghiệm hiện trường tại quán cà phê Bazan vào lúc 13 giờ 20 phút cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K còn phát hiện và thu giữ 01 gói nhựa màu trắng, mặt sau màu xanh lá có kích thước 02cm x 01cm cách vị trí Bùi Tụ N bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K bắt quả tang khoảng 01m; N khai gói nhựa màu trắng, mặt sau màu xanh lá không phải là của N và cũng không biết là của ai. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K đã tiến hành niêm phong 01 gói nhựa màu trắng xanh bên trong đựng chất rắn dạng tinh thể trong suốt theo đúng quy định.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K đã lấy mẫu và tiến hành xét nghiệm chất ma túy đối với Bùi Tụ N, kết quả: Dương tính (+).

Tại Bản kết luận giám định số 593/GĐMT-PC09 ngày 04/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk, kết luận: Chất rắn dạng tinh thể trong suốt đựng trong 02 (hai) gói nhựa màu trắng được niêm phong giám định là Ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng: 0,1971gam; Chất rắn dạng tinh thể trong suốt đựng trong 01 (một) gói nhựa màu trắng xanh được niêm phong giám định là Ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng: 0,2744gam.

Bản cáo trạng số: 51/CT – VKS ngày 30/8/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk đã truy tố bị cáo Bùi Tụ N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự (BLHS).

Tại phiên tòa bị cáo Bùi Tụ N thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng số 51/CT – VKS ngày 30/8/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk đã công bố, cũng như lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và không có ý kiến gì khác.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện K tham gia phiên tòa đã phân tích,

đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) tuyên bố bị cáo Bùi Tự N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Bùi Tự N từ 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng đến 06 (sáu) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 27/05/2021.

- Về hình phạt bổ sung: Không.

- Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của BLHS, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Cần tịch thu và tiêu hủy: 02 gói nhựa trắng, bên trong đựng chất rắn tinh thể trong suốt được niêm phong gửi giám định xác định là ma túy, có khối lượng 0,1971gam, loại: Methamphetamine; Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng là 0,1502 gam và toàn bộ bao gói đựng mẫu vật gửi giám định ban đầu; 01 ống thủy tinh (Cóng); 01 ống hút nhựa màu trắng – xanh; 01 nắp chai nước suối bằng nhựa trắng, bên trên đục 02 lỗ và 01 áo khoác màu xanh, đây là tang vật phạm tội, hiện không có giá trị sử dụng.

+ Đề nghị tuyên trả cho bị cáo Bùi Tự N 01 điện thoại hiệu ViVo màu xanh (đã qua sử dụng không kiểm tra tình trạng máy), đây là tài sản không liên quan đến hành vi phạm tội.

- Đối với 01 gói nhựa màu trắng xanh, bên trong đựng chất rắn dạng tinh thể trong suốt được niêm phong gửi giám định xác định là ma túy, loại: Methamphetamine, có khối lượng 0,2744 gam được thu giữ tại hiện trường; Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng là 0,2489 gam và toàn bộ bao gói đựng mẫu vật gửi giám định ban đầu. Trong quá trình điều tra chưa xác định được là của ai nên ngày 20/8/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K đã ra Quyết định tách vụ án hình sự số 02 để tiếp tục điều tra theo quy định của pháp luật. Vì vậy, tiếp tục tạm giữ tang vật trên tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện K để Cơ

quan CSĐT Công an huyện Ea Kar tiếp tục điều tra làm rõ đối tượng thực hiện hành vi trên khi nào có căn cứ xử lý theo quy định của pháp luật.

- Về trách nhiệm dân sự: Không.

Đối với đối tượng bán ma túy cho Bùi Tụ N vào ngày 12/5/2021, tại sân bóng đá thuộc tổ dân phố 2B, thị trấn K, huyện K. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K đã tiến hành điều tra, xác minh nhưng chưa làm rõ được nhân thân, lai lịch nên chưa có căn cứ để xử lý. Hiện nay Cơ quan điều tra đang tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ nếu đủ căn cứ thì xử lý sau.

Bị cáo Bùi Tụ N không tranh luận gì với quan điểm của Viện kiểm sát và đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về trình tự thủ tục tố tụng: Trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố bị cáo của cơ quan điều tra huyện K, tỉnh Đắk Lắk; Viện kiểm sát nhân dân huyện K, tỉnh Đắk Lắk các điều tra viên, kiểm sát viên đã thực hiện đúng theo thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay là hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo, phù hợp với lời khai của người làm chứng (khai tại cơ quan điều tra), phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có lưu trong hồ sơ vụ án là hoàn toàn thực tế khách quan. Như vậy, đã có đủ cơ sở pháp lý để kết luận: Do nghiện ma túy nên ngày 12/5/2021 Bùi Tụ N mua 01 gói ma túy đá (Methamphetamine) với số tiền 200.000đ về để sử dụng, sau khi mua

được ma túy N mang về cắt làm đôi thành 02 gói nhỏ, lấy ra một ít để sử dụng, số ma túy còn lại cắt giấu trong gói thuốc lá WAR HOSE, đến khoảng 10 giờ 15 phút ngày 27/05/2021 khi N đang ngồi uống cà phê tại quán Bazan thuộc tổ dân phố 3A thì bị Công an huyện K kiểm tra phát hiện và bắt quả tang, thu giữ trên người N gói thuốc lá WAR HOSE bên trong có 02 gói nhựa màu trắng bên trong chứa chất rắn dạng tinh thể lỏng trong suốt, có khối lượng 0,1971 gam ma túy đá, loại Methamphetamin và một số dụng cụ dùng để sử dụng ma túy. N khai số ma túy đá và một số dụng cụ trên N mua để trong gói thuốc lá WAR HOSE mang theo người nhằm mục đích để sử dụng.

Ngoài ra bị cáo N đã bị Tòa án kết án nhiều lần, đến nay chưa được xóa án tích, cụ thể: Ngày 03/7/2013, bị Toà án nhân dân huyện K xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án sơ thẩm số 45/2013/HSST; ngày 17/12/2013, bị Toà án nhân dân huyện K xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” theo bản án sơ thẩm số: 107/2013/HSST; ngày 25/11/2016, bị Toà án nhân dân huyện K xử phạt 03 năm tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo bản án hình sự sơ thẩm số 52/2016/HSST. Tại bản án số 52 ngày 25/11/2016 xác định bị cáo phạm tội trong trường hợp tái phạm nguy hiểm, đến ngày 12/8/2019, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù. Vì vậy, việc bị cáo phạm tội lần này là thuộc trường hợp “Tái phạm nguy hiểm”. Do đó, quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Kar đối với bị cáo Bùi Tự N, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” với tình tiết định khung tăng nặng “Tái phạm nguy hiểm” theo điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự là đúng người đúng tội, đúng pháp luật.

Khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

.....

c) Hêrôin, Côcain, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;”.

.....

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:

.....

c) Tái phạm nguy hiểm;

Xét tính chất, hành vi của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy mà còn xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, gây hoang mang, bất bình trong quần chúng nhân dân.

Xét về ý thức: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực để nhận thức được chất ma túy (Methamphetamine) là dược liệu hướng thần, là chất gây nghiện, nếu đưa vào cơ thể con người dưới hình thức đốt hút, uống sẽ làm nguy hại cho sức khỏe của con người. Đồng thời cũng là nguyên nhân lây truyền căn bệnh thế kỷ HIV-AIDS và các tội phạm khác. Mặc dù nhận thức được điều đó, song xuất phát từ ý thức coi thường pháp luật nên bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội. Ngoài ra bị cáo còn có nhân thân xấu, đã bị Tòa án kết án 03 lần, đến ngày 12/8/2019, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù, nhưng chưa được xóa án tích. Với tính chất hành vi phạm tội và phần nhân thân của bị cáo nêu trên, HĐXX xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục bị cáo, đồng thời góp phần răn đe phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Do vậy, HĐXX căn cứ điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ Luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo nhằm thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật Nhà nước ta.

[4] Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

[4.1] Tịch thu, tiêu hủy: 0,1971gam ma túy, loại: Methamphetamine (mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng 0,1502 gam); 01 ống thủy tinh (Cống); 01 ống hút nhựa màu trắng – xanh; 01 nắp chai nước suối bằng nhựa trắng, bên trên đục 02 lỗ và 01 áo khoác màu xanh, đây là tang vật phạm tội cần tịch thu tiêu hủy theo như biên bản giao nhận vật chứng, lập ngày 30/8/2021 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện Ea Kar và Chi cục Thi hành án dân sự huyện K.

[4.2] Trả cho bị cáo Bùi Tự N 01 điện thoại hiệu ViVo màu xanh (đã qua sử dụng không kiểm tra tình trạng máy), đây là tài sản không liên quan đến hành vi phạm tội.

[4.3] Đối với số ma túy đá, loại: Methamphetamine, có khối lượng còn lại sau giám định là 0,2489 gam và toàn bộ bao gói đựng mẫu vật gửi giám định ban đầu. Số tang vật này đã được Cơ quan CSĐT Công an huyện K chuyển sang cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện K theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 30/8/2021, quá trình điều tra chưa xác định được số ma túy này là của ai nên ngày 20/8/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K đã ra Quyết định tách vụ án hình sự số 02 để tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ khi nào có căn cứ xử lý theo quy định của pháp luật. Do vậy, tiếp tục tạm giữ tang vật trên tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện K để Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ea Kar tiếp tục điều tra làm rõ đối tượng khi nào có căn cứ xử lý theo quy định của pháp luật.

[5] Đối với người đàn ông bán ma túy cho Bùi Tự N, quá trình điều tra chưa xác định được nhân thân lai lịch, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K đang tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ nếu đủ căn cứ thì xử lý theo quy định của pháp luật.

[6] Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016, ngày 30/12/2016

của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Bùi Tự N phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Bùi Tự N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ vào điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Bùi Tự N 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 27/5/2021.

- Về xử lý vật chứng vụ án: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, b khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Tịch thu, tiêu hủy: Số lượng ma túy, mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng 0,1502 gam, loại: Methamphetamine; 01 ống thủy tinh (Cóng); 01 ống hút nhựa màu trắng – xanh; 01 nắp chai nước suối bằng nhựa trắng, bên trên đục 02 lỗ và 01 áo khoác màu xanh.

+ Trả cho bị cáo Bùi Tự N 01 điện thoại hiệu ViVo màu xanh (đã qua sử dụng không kiểm tra tình trạng máy), đây là tài sản không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo.

+ Tiếp tục tạm giữ số lượng ma túy, mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng 0,2489 gam, loại: Methamphetamine và toàn bộ bao gói đựng mẫu vật gửi giám định ban đầu, tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện K để Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K tiếp tục điều tra làm rõ đối tượng khi nào có căn cứ xử lý theo quy định của pháp luật.

Tất cả các vật chứng trên có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng, lập ngày 30/8/2021 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện K và Chi cục Thi hành án dân sự huyện K.

- Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày

30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Bùi TỰ N phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo Bùi TỰ N được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện E;
- THAHS huyện E;
- Chi cục Thi hành án huyện E;
- CQCSĐT Công an huyện E;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, V.P

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Võ Thị Mai